

Số: 01/2020/QĐST-DS

Quận 7, ngày 08 tháng 01 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CHUYỂN HỒ SƠ VỤ ÁN**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm đã thụ lý số 469/2019/TLST-DS ngày 19 tháng 12 năm 2019 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh về việc “Tranh chấp hợp đồng góp vốn”, giữa:

*Nguyên đơn:* Công ty TNHH MTV Tổng công ty TS

Địa chỉ trụ: Số 03 đường B, Phường I, Quận M, Tp. Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ph, sinh năm 1964;

Chức danh: Tổng Giám đốc.

*Bị đơn:* Ông Phạm N, sinh năm 1968

Địa chỉ: Số 9 đường Phố T, Khu phố M, S12, Phường T, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Xét thấy: Ngày 18/11/2019, Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh chuyển vụ án trên đến Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh theo Quyết định chuyển hồ sơ vụ án số 403/2019/QĐST-DS ngày 18/11/2019 với lý do bị đơn là ông Phạm N cư trú tại Quận 7.

Theo đơn khởi kiện, Công ty TNHH MTV Tổng công ty TS yêu cầu hủy Hợp đồng góp vốn đầu tư để nhận nền nhà xây dựng nhà ở số 2801F/HĐGV/08 ngày 28/01/2008 giữa ông Phạm N và Xí nghiệp XD&KD Nhà P

. Nguyên đơn trả lại số tiền 210.000.000 (Hai trăm mười triệu) đồng, cho ông Phạm Ngọc Thân.

Trong quá trình giải quyết tranh chấp, bị đơn ông Phạm N có đơn phản tố yêu cầu nguyên đơn phải trả số tiền tổng cộng là 840.000.000 đồng (Trong đó tiền gốc là 210.000.000 (Hai trăm mười triệu) đồng, tiền bồi thường thiệt hại là 630.000.000 đồng)

Về quan hệ tranh chấp: Đây là tranh chấp về hợp đồng góp vốn đầu tư để nhận nền xây dựng nhà ở, ông N đã góp 210.000.000 (Hai trăm mười triệu) đồng, để nhận nền nhà xây dựng nhà ở trên diện tích 140m<sup>2</sup> đất, tại khu quy hoạch dân cư xã Phước Kiển, Huyện Nhà Bè Thành phố Hồ Chí Minh (gọi là khu dự án Thái Sơn 2);

Theo các chứng cứ tài liệu do đương sự cung cấp: Khu quy hoạch dân cư trên có diện tích dự kiến là 303.730m<sup>2</sup> tại xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh (Theo Công văn số 2098/QHKT-ĐB2 ngày 12/9/2005 của Sở Quy hoạch kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh); Ngày 28/01/2008 ông Phạm N có biên bản giao nhận mã số lô đất (Mã số lô đất T35) và phiếu thu tiền góp

vốn 60% lô T35 HĐ 2801F/08-DA 40ha PKNB của ông N đã góp với số tiền 210.000.000 đồng ngày 28/01/2008.

Do mâu thuẫn giữa các bên có liên quan đến bất động sản là dự án quy hoạch khu dân cư ở xã Phước Kiển, huyện nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh,

Mặt khác, khi nộp khởi kiện tại Tòa án nhân dân Huyện Nhà bè, Thành phố Hồ Chí Minh, nguyên đơn đã mặc định và lựa chọn thẩm quyền giải quyết tranh chấp là nơi có bất động sản ở Huyện Nhà bè, Thành Phố Hồ Chí Minh, nên nguyên đơn không nộp đơn nơi cư trú của bị đơn ông Phạm N ( Địa chỉ: K, Đào D, Phường C, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh), nên thẩm quyền giải quyết vụ án sẽ là Tòa án nơi có bất động sản theo quy định tại điểm c khoản 1, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 39 và Khoản 1 Điều 41 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Chuyển hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm về việc “ Tranh chấp hợp đồng góp vốn” thụ lý số 469/2019/TLST-DS ngày 19 tháng 12 năm 2019 đến Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh để giải quyết theo thẩm quyền.

2. Số tiền 8.750.000 ( Tám triệu bảy trăm năm mươi ngàn) đồng là tiền tạm ứng án phí do Công ty TNHH MTV Tổng công ty TS đã nộp theo Biên lai thu tiền số AA/2018/0033891 ngày 15/3/2019 và số tiền 18.600.000 (Mười tám triệu sáu trăm ngàn) đồng là tiền tạm ứng án phí do ông Phạm N đã nộp theo Biên lai thu tiền số AA/2018/0034469 ngày 05/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè sẽ được quyết định khi vụ án được tiếp tục giải quyết.

3. Các đương sự có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 03 (Ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định.

### **THẨM PHÁN**

#### ***Nơi nhận:***

- TANDH.Nhà Bè, TP.HCM  
(Kèm theo hồ sơ) ;
- VKSND Quận 7 ;
- C/c THADSH. Nhà Bè, TP.HCM;
- Các đương sự ;
- Lưu (TK Đức)

**Trương Như Thủy**